

Số: 2904.1/2021/CBTT-CMT

Hà Nội, ngày 29 tháng 04 năm 2021.

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch Chứng khoán thành phố Hà Nội.**

Công ty niêm yết: Công ty Cổ phần Công nghệ Mạng và Truyền thông.

Mã chứng khoán: CMT

Trụ sở chính: Tòa nhà INFONET, số 33 phố Vũ Ngọc Phan, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Điện thoại: (024) 3773.0793 - Fax: (024) 3773.0809

Website: <http://www.infonet.com.vn> - E.mail: info@infonet.com.vn

Người thực hiện công bố thông tin: Nguyễn Đức Thuận.

Loại thông tin công bố: Yêu cầu Bất thường Định kỳ

Nội dung thông tin công bố: Nghị quyết và biên bản Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2021.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử (website) của công ty.

Chúng tôi, xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Xin trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VP HĐQT.

Người thực hiện công bố thông tin

(Ký, ghi rõ họ tên)



Nguyễn Đức Thuận

- **Tài liệu đính kèm:** Nghị quyết và biên bản Đại hội đồng Cổ đông.

**NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ MẠNG VÀ TRUYỀN THÔNG**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung hiện hành;
Căn cứ Luật chứng khoán và các văn bản hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung hiện hành;
Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Công nghệ Mạng và Truyền thông;

Căn cứ vào Biên bản Kiểm phiếu biểu quyết số: 2904.2/2021/BB-ĐHĐCĐ của Ban Kiểm phiếu Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2021.

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ MẠNG VÀ TRUYỀN THÔNG**

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua Báo cáo hoạt động trong năm 2020 và phương hướng hoạt động trong năm 2021 của Hội đồng quản trị. Cụ thể:

1.1. Hoạt động kinh doanh năm 2021.

1.1.1. Tóm tắt kết quả hoạt động kinh doanh:

- + Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ là: 768.791.089.368 đồng.
- + Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp là: 27.601.723.368 đồng.

1.1.2. Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh:

- + Nguyên nhân chính dẫn đến việc công ty chỉ đạt 87,86% kế hoạch về doanh thu:
 - Một số hợp đồng lớn bị chậm tiến độ triển khai vì nhiều lý do khác nhau: Dịch bệnh Covid19 ảnh hưởng đến chuỗi cung ứng hàng hóa toàn cầu ảnh hưởng nghiêm trọng đến tiến độ cung cấp hàng hóa của các hãng sản xuất, lý do khách quan từ chủ đầu tư dẫn đến điều kiện triển khai chưa sẵn sàng,...
 - Tiến độ dự án chậm ở một vài mảng thị trường, các dự án bị đẩy lùi đến cuối năm mới thực hiện được, dẫn đến việc không hoàn thành và ghi nhận doanh số trong năm
 - Việc mở rộng thị trường, phát triển kinh doanh ở một số mảng thị trường mới chưa đạt như kỳ vọng và kế hoạch.
 - Thị trường hàng không và bán lẻ - đặc biệt trong khu vực Miền Nam – bị ảnh hưởng nặng nề bởi dịch bệnh Covid19 dẫn đến doanh số của các mảng thị trường này không đạt kế hoạch đề ra.
- + Nguyên nhân chính của việc lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tăng 157,72% so với kế hoạch ban đầu:
 - Giá mua đầu vào tốt hơn dự kiến ban đầu:
 - Lựa chọn sản phẩm, đối tác phù hợp đảm bảo tính cạnh tranh và tối ưu hơn về giá



- Phát triển quan hệ đối tác với các hãng cung cấp để được hưởng chính sách giá tốt hơn
- Tham gia các dự án với các mảng sản phẩm mà các hãng sản xuất có chính sách ưu đãi về giá để phát triển thị trường
- Nâng cao năng lực kỹ thuật và năng lực quản lý
 - Cắt giảm chi phí mua ngoài dịch vụ kỹ thuật trong một số dự án lớn. Sử dụng tối ưu sự hỗ trợ kỹ thuật từ các nhà cung cấp, hãng sản xuất.
 - Chặt chẽ hơn trong việc kiểm soát tiến độ triển khai hợp đồng và thu hồi công nợ
- Ngoài ra, chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp cũng giảm so với năm 2019 (tính theo tỷ trọng tổng chi phí bán hàng và quản lý trên giá vốn hàng bán/doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ).

2.2. Phương hướng hoạt động năm 2021.

2.2.1. Hoạt động quản trị.

Hội đồng Quản trị tiếp tục duy trì việc họp định kỳ hàng tháng với Ban điều hành để nghe báo cáo tình hình kinh doanh và các mặt hoạt động khác của công ty. Đồng thời, cùng với Ban điều hành giải quyết những công việc của công ty và đề ra phương hướng hoạt động của những tháng tiếp theo.

2.2.2. Phương hướng hoạt động kinh doanh năm 2020.

- Phương hướng hoạt động kinh doanh:

- + Đẩy mạnh việc phát triển kinh doanh trong các thị trường có nhiều tiềm năng, thị trường mới.
- + Điều chỉnh, bổ sung nhiều chính sách phù hợp nhằm tạo động lực, thúc đẩy hoạt động kinh doanh, nâng cao năng lực kỹ thuật, năng lực quản lý
- + Nắm bắt và đẩy mạnh kinh doanh theo xu thế chuyển đổi số tại các thị trường trọng tâm của công ty
- + Đầu tư nhiều hơn vào chất lượng đội ngũ nhân sự nhằm phát triển năng lực kỹ thuật, năng lực quản lý đáp ứng yêu cầu của kinh doanh
- + Tìm kiếm, phát triển quan hệ với các đối tác, hãng cung cấp sản phẩm mới phù hợp với mục tiêu kinh doanh ở nhiều thị trường khác nhau. Nâng cấp quan hệ với các đối tác hiện có để có chính sách hỗ trợ tốt hơn từ các hãng sản xuất, bao gồm cả hỗ trợ về giá và hỗ trợ kỹ thuật, tối ưu giá vốn, tăng tính cạnh tranh.
- + Đẩy mạnh việc theo dõi, giám sát việc triển khai kế hoạch kinh doanh, đảm bảo xử lý kịp thời các vướng mắc
- + Kiểm soát chặt chẽ chi phí, thực hành tiết kiệm, cắt giảm các chi phí không hợp lý, đặc biệt các hạng mục không phục vụ trực tiếp kinh doanh.
- + Điều chỉnh mục tiêu, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch phát triển cho thị trường khu vực phía Nam, đáp ứng yêu cầu thị trường trong tình hình mới.

- Kế hoạch hoạt động kinh doanh.

- + Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ là: 900.000.000.000 đồng.
- + Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp là: 25.000.000.000 đồng.
- + Tỷ lệ chi trả cổ tức: 1.500 đồng/cổ phần.

Điều 2: Thông qua Báo cáo hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát trong năm 2020.

Điều 3: Thông qua Báo cáo tình hình tài chính hợp nhất năm 2020 đã được kiểm toán.
Cụ thể:

- Các chỉ tiêu cơ bản trong Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 đã được kiểm toán.

Stt	Chi tiêu	Số tiền
1	Tổng tài sản	466.185.514.903 đồng
	Tài sản ngắn hạn	419.738.383.568 đồng
	Tài sản dài hạn	46.447.131.335 đồng
2	Nợ phải trả	276.711.027.640 đồng
	Nợ ngắn hạn	267.159.178.142 đồng
	Nợ dài hạn	9.551.849.498 đồng
3	Nguồn vốn chủ sở hữu	189.474.487.263 đồng
4	Doanh thu thuần từ hoạt động kinh doanh	768.791.089.368 đồng
5	Lợi nhuận sau thuế	27.601.723.368 đồng

- **Ý kiến của kiểm toán:** Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Công nghệ mạng và Truyền thông tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

Điều 4: Thông qua Báo cáo chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2020. Cụ thể:

- Tổng thù lao cho HĐQT là: 288.000.000 đồng.
- Tổng thù lao cho BKS là: 60.000.000 đồng.

Điều 5: Thông qua tờ trình về việc phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2020. Cụ thể:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền
I	Lợi nhuận sau thuế.	27.601.723.368 đồng
II	Phân phối lợi nhuận (dự kiến)	27.601.723.368 đồng
1	Trích các quỹ (tương đương 60,65%). Cụ thể:	16.685.053.368 đồng
	Trích quỹ Dự phòng bổ sung vốn điều lệ (5%)	834.252.668 đồng
	Trích quỹ Đầu tư phát triển (55%)	9.176.779.352 đồng
	Trích quỹ Dự phòng tài chính (10%)	1.668.505.337 đồng
	Trích quỹ Khen thưởng, phúc lợi (10%)	1.668.505.337 đồng
	Trích quỹ Phát triển khoa học và Công nghệ (20%)	3.337.010.674 đồng
2	Chi trả cổ tức (dự kiến) là 1.500 đồng/cổ phần (tương đương 39,55%)	10.916.670.000 đồng
III	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối chuyển sang năm sau (dự kiến).	0 đồng

Và Đại hội đồng Cổ đông thông qua việc ủy quyền cho hội đồng quản trị xem xét và quyết định mức chi trả cổ tức cụ thể trong phạm vi tối đa bằng mức dự kiến nêu trên. Trường hợp hội đồng quyết định mức chi trả cổ tức thấp hơn mức dự kiến nêu trên thì toàn bộ phần còn lại của mức dự kiến trên sẽ được chuyển sang năm sau.

Điều 6: Thông qua tờ trình về việc lựa chọn công ty kiểm toán năm 2020. Cụ thể:

- Danh sách các công ty kiểm toán được lựa chọn.

1. Công ty Kiểm toán và Kế toán Hà Nội.
3. Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt.
3. Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam.
4. Công ty TNHH Kiểm toán VACO.

- Ủy quyền cho hội đồng quản trị lựa chọn Công ty kiểm toán cụ thể theo danh sách trên. Trường hợp danh sách các công ty kiểm toán được phép kiểm toán báo cáo tài chính của các công ty niêm yết do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước công bố không có các công ty trên thì ủy quyền cho HĐQT được phép lựa chọn Công ty Kiểm toán khác phù hợp.

Điều 7: Thông qua tờ trình về việc trả thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2021. Cụ thể:

- | | |
|--|-----------------------------|
| - Thù lao cho Chủ tịch HĐQT: | 10.000.000 đồng/tháng. |
| - Thù lao cho Thành viên HĐQT thường trực: | 5.000.000 đồng/người/tháng. |
| - Thù lao cho Thành viên HĐQT kiêm nhiệm: | 2.000.000 đồng/người/tháng. |
| - Thù lao cho Trưởng Ban Kiểm soát: | 3.000.000 đồng/tháng. |
| - Thù lao cho Thành viên BKS: | 1.000.000 đồng/người/tháng. |

Thù lao trả cho thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát được trả vào cuối mỗi Quý.

Nghị quyết này được Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2021 biểu quyết thông qua và có hiệu lực ngay khi kết thúc Đại hội. Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và các Cổ đông có trách nhiệm thực hiện nội dung của Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Chủ tịch HĐQT
- Ban Kiểm soát;
- Tổng Giám đốc
- UBCKNN;
- Sở GD&ĐT TP.HCM;
- Lưu VP HĐQT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA

Lê Ngọc Tú

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

I. Thời gian và địa điểm:

1. **Thời gian:** 14h30' ngày 29 tháng 4 năm 2021.

2. **Địa điểm:** Tại trụ sở chính của Công ty cổ phần Công nghệ Mạng và Truyền thông – Tòa nhà INFONET, số 33 phố Vũ Ngọc Phan, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

II. Thành phần tham dự Đại hội:

Gồm các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành và các cổ đông/đại diện cổ đông Công ty Cổ phần Công nghệ Mạng và Truyền thông.

III. Diễn biến Đại hội: (theo trình tự thời gian)

1. Thủ tục khai mạc Đại hội:

- Đại hội thực hiện nghi thức.
- Bà Phan Phương Thảo – Đại diện Ban Tổ chức tuyên bố khai mạc Đại hội và giới thiệu Đại biểu, khách mời.
- Bà Nguyễn Thị Minh Trang – Đại diện Ban Kiểm tra tư cách cổ đông Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông trước Đại hội. Cụ thể như sau:
 - + Tổng số cổ phần đang lưu hành là **7.277.780** cổ phần, tương đương **100%** số cổ phần có quyền biểu quyết.
 - + Tổng số cổ phần của cổ đông/đại diện cổ đông đủ tư cách tham dự Đại hội là **5.336.350** cổ phần, tương đương **73,32%** số cổ phần có quyền biểu quyết.
 - + Như vậy, theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2021 của Công ty Cổ phần Công nghệ Mạng và Truyền thông được tiến hành một cách hợp lệ.

2. Thông qua Đoàn Chủ tịch, Ban Kiểm phiếu, Ban Thư ký.

- Ông Lê Ngọc Tú – Chủ tọa Đại hội giới thiệu Đoàn Chủ tịch, Ban Kiểm phiếu, Ban Thư ký. Cụ thể như sau:

+ Đoàn Chủ tịch gồm có:

- | | |
|-------------------------|--|
| 1. Ông Lê Ngọc Tú | - Thành viên HĐQT/Tổng Giám đốc (Chủ tọa). |
| 2. Ông Phạm Ngọc Sơn | - Thành viên HĐQT/Phó Tổng Giám đốc. |
| 2. Ông Nguyễn Đức Thuận | - Phó Tổng Giám đốc. |

+ Ban Thư ký gồm có:

- | | |
|-----------------------------|---------------|
| 1. Bà Phan Phương Thảo | - Trưởng Ban. |
| 2. Bà Nguyễn Thị Oanh | - Thành viên. |
| 3. Bà Nguyễn Thị Thanh Nhân | - Thành viên |

+ Ban Kiểm phiếu gồm có:

- | | |
|-----------------------------|---------------|
| 1. Ông Trần Quốc Hưng | - Trưởng ban. |
| 2. Bà Nguyễn Thị Ánh Nguyệt | - Thành viên |
| 3. Bà Lê Thị Huyền | - Thành viên |

- Ông Lê Ngọc Tú – Chủ tọa, đề nghị Đại hội biểu quyết thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch, Ban Kiểm phiếu, Ban Thư ký.



- Đại hội biểu quyết cho ý kiến như sau:
- + Số cổ phần đồng ý là: **5.336.350** cổ phần, tương đương: **100%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- + Số cổ phần không đồng ý là: **0** cổ phần, tương đương: **0%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- + Số cổ phần có ý kiến khác là: **0** cổ phần, tương đương: **0%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- + Số cổ phần không có ý kiến là: **0** cổ phần, tương đương: **0%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- Ông Lê Ngọc Tú – Chủ tọa kết luận: Đại hội thống nhất thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch, Ban Kiểm phiếu, Ban Thư ký do Chủ tọa giới thiệu với tỷ lệ là **100%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

3. Thông qua Chương trình Đại hội.

- Ông Lê Ngọc Tú – Chủ tọa đọc bản dự kiến Chương trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2021 trước Đại hội và đề nghị Đại hội biểu quyết thông qua.
- Đại hội biểu quyết cho ý kiến như sau:
- + Số cổ phần đồng ý là: **5.336.350** cổ phần, tương đương: **100%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- + Số cổ phần không đồng ý là: **0** cổ phần, tương đương: **0%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- + Số cổ phần có ý kiến khác là: **0** cổ phần, tương đương: **0%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- + Số cổ phần không có ý kiến là: **0** cổ phần, tương đương: **0%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- Ông Lê Ngọc Tú – Chủ tọa kết luận: Đại hội thống nhất thông qua Chương trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2021 do Chủ tọa trình bày trước Đại hội với tỷ lệ là **100%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

3. Thông qua Quy chế tổ chức Đại hội.

- Ông Lê Ngọc Tú – Chủ tọa đọc bản dự thảo Quy chế tổ chức Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2021 trước Đại hội và đề nghị Đại hội biểu quyết thông qua.
- Đại hội biểu quyết cho ý kiến như sau:
- + Số cổ phần đồng ý là: **5.336.350** cổ phần, tương đương: **100%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- + Số cổ phần không đồng ý là: **0** cổ phần, tương đương: **0%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- + Số cổ phần có ý kiến khác là: **0** cổ phần, tương đương: **0%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- + Số cổ phần không có ý kiến là: **0** cổ phần, tương đương: **0%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- Ông Lê Ngọc Tú – Chủ tọa kết luận: Đại hội thống nhất thông qua bản dự thảo Quy chế tổ chức Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2021 do Chủ tọa trình bày trước Đại hội với tỷ lệ là **100%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

4. Báo cáo và tờ trình trình bày trước Đại hội:

- Ông Phạm Ngọc Sơn - Thành viên Hội đồng Quản trị trình bày Báo cáo hoạt động trong năm 2020 và phương hướng hoạt động trong năm 2021 của Hội đồng Quản trị;
- Ông Trần Quốc Hưng – Thành viên Ban Kiểm soát trình bày Báo cáo hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát trong năm 2020;
- Ông Phạm Ngọc Sơn - Thành viên Hội đồng quản trị trình bày:
 - + Báo cáo tình hình tài chính hợp nhất năm 2020 đã được kiểm toán;
 - + Báo cáo chi trả thù lao cho Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2020;

011
 CÔNG
 ĐỒNG
 TRUY
 ĐỒNG

- + Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2020;
- + Tờ trình về việc lựa chọn công ty kiểm toán năm 2021;
- + Tờ trình về việc trả thù lao cho Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát 2021.

5. Đại hội thảo luận.

- Ông Lê Ngọc Tú - Chủ tọa chủ trì việc thảo luận các nội dung báo cáo.

*** Các nội dung được thảo luận tại Đại hội: Không có**

6. Thông qua các báo cáo và tờ trình được trình tại Đại hội:

- Ông Lê Ngọc Tú – Chủ tọa chủ trì thực hiện việc biểu quyết thông qua các báo cáo và tờ trình tại Đại hội.

7. Công bố kết quả Kiểm phiếu biểu quyết.

Ông Trần Quốc Hưng – Đại diện Ban Kiểm phiếu thực hiện công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết các báo cáo và tờ trình được trình bày trước Đại hội. Cụ thể như sau:

a) Nội dung thứ nhất: Báo cáo hoạt động trong năm 2020 và phương hướng hoạt động trong năm 2021 của Hội đồng quản trị.

+ Số cổ phần đồng ý là: **5.336.350** cổ phần, tương đương: **100%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

+ Số cổ phần không đồng ý là: **0** cổ phần, tương đương: **0%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

+ Số cổ phần có ý kiến khác là: **0** cổ phần, tương đương: **0%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

+ Số cổ phần không có ý kiến là: **0** cổ phần, tương đương: **0%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Như vậy, Báo cáo hoạt động trong năm 2020 và phương hướng hoạt động trong năm 2021 của Hội đồng quản trị trình bày trước Đại hội đã được Đại hội nhất trí thông qua với tỷ lệ là **100%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

b) Nội dung thứ 2: Báo cáo hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát trong năm 2020.

+ Số cổ phần đồng ý là: **5.336.350** cổ phần, tương đương: **100%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

+ Số cổ phần không đồng ý là: **0** cổ phần, tương đương: **0%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

+ Số cổ phần có ý kiến khác là: **0** cổ phần, tương đương: **0%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

+ Số cổ phần không có ý kiến là: **0** cổ phần, tương đương: **0%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Như vậy, Báo cáo hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát trong năm 2020 được trình bày trước Đại hội đã được Đại hội nhất trí thông qua với tỷ lệ là **100%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

c) Nội dung thứ 3: Báo cáo tình hình tài chính hợp nhất năm 2020 đã được kiểm toán.

+ Số cổ phần đồng ý là: **5.336.350** cổ phần, tương đương: **100%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

+ Số cổ phần không đồng ý là: **0** cổ phần, tương đương: **0%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

+ Số cổ phần có ý kiến khác là: **0** cổ phần, tương đương: **0%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

+ Số cổ phần không có ý kiến là: **0** cổ phần, tương đương: **0%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Như vậy, Báo cáo tình hình tài chính hợp nhất năm 2020 đã được kiểm toán trình bày trước

Đại hội đã được Đại hội nhất trí thông qua với tỷ lệ là **100%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

d) Nội dung thứ 4: Báo cáo chi trả thù lao cho Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2020.

+ Số cổ phần đồng ý là: **5.336.350** cổ phần, tương đương: **100%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

+ Số cổ phần không đồng ý là: **0** cổ phần, tương đương: **0%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

+ Số cổ phần có ý kiến khác là: **0** cổ phần, tương đương: **0%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

+ Số cổ phần không có ý kiến là: **0** cổ phần, tương đương: **0%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Như vậy, Báo cáo chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2020 trình bày trước Đại hội đã được Đại hội nhất trí thông qua với tỷ lệ là **100%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

e) Nội dung thứ 5: Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2020.

+ Số cổ phần đồng ý là: **5.336.350**, cổ phần, tương đương: **100%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

+ Số cổ phần không đồng ý là: **0** cổ phần, tương đương: **0%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

+ Số cổ phần có ý kiến khác là: **0** cổ phần, tương đương: **0%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

+ Số cổ phần không có ý kiến là: **0** cổ phần, tương đương: **0%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Như vậy, Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2020 trình bày trước Đại hội đã được Đại hội nhất trí thông qua với tỷ lệ là **100%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

g) Nội dung thứ 6: Tờ trình về việc lựa chọn công ty kiểm toán năm 2020.

+ Số cổ phần đồng ý là: **5.336.350** cổ phần, tương đương: **100%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

+ Số cổ phần không đồng ý là: **0** cổ phần, tương đương: **0%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

+ Số cổ phần có ý kiến khác là: **0** cổ phần, tương đương: **0%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

+ Số cổ phần không có ý kiến là: **0** cổ phần, tương đương: **0%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Như vậy, Tờ trình về việc lựa chọn công ty kiểm toán năm 2020 trình bày trước Đại hội đã được Đại hội nhất trí thông qua với tỷ lệ là **100%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

h) Nội dung thứ 7: Tờ trình về việc trả thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát 2021.

+ Số cổ phần đồng ý là: **5.336.350** cổ phần, tương đương: **100%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

+ Số cổ phần không đồng ý là: **0** cổ phần, tương đương: **0%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

+ Số cổ phần có ý kiến khác là: **0** cổ phần, tương đương: **0%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

+ Số cổ phần không có ý kiến là: **0** cổ phần, tương đương: **0%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.



quyết tham dự Đại hội.

Như vậy, Tờ trình về việc trả thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát 2021 trình bày trước Đại hội đã được Đại hội nhất trí thông qua với tỷ lệ là **100%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

8. Thông qua Nghị quyết của Đại hội.

- Bà Phan Phương Thảo – Trưởng Ban Thư ký đọc bản dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2021.

- Ông Lê Ngọc Tú – Chủ tọa chủ trì thực hiện việc xin ý kiến biểu quyết của Đại hội.

- Đại hội biểu quyết cho ý kiến như sau:

+ Số cổ phần đồng ý là: **5.336.350** cổ phần, tương đương: **100%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

+ Số cổ phần không đồng ý là: **0** cổ phần, tương đương: **0%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

+ Số cổ phần có ý kiến khác là: **0** cổ phần, tương đương: **0%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

+ Số cổ phần không có ý kiến là: **0** cổ phần, tương đương: **0%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Ông Lê Ngọc Tú – Chủ tọa kết luận: Đại hội thống nhất thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2021 được đọc trước Đại hội với tỷ lệ là **100%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

13. Thông qua Biên bản của Đại hội.

- Bà Phan Phương Thảo – Trưởng Ban Thư ký đọc Biên bản của Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2021 trước Đại hội.

- Ông Lê Ngọc Tú – Chủ tọa chủ trì thực hiện việc xin ý kiến biểu quyết của Đại hội.

- Đại hội biểu quyết cho ý kiến như sau:

+ Số cổ phần đồng ý là: **5.336.350** cổ phần, tương đương: **100%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

+ Số cổ phần không đồng ý là: **0** cổ phần, tương đương: **0%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

+ Số cổ phần có ý kiến khác là: **0** cổ phần, tương đương: **0%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

+ Số cổ phần không có ý kiến là: **0** cổ phần, tương đương: **0%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Ông Lê Ngọc Tú – Chủ tọa kết luận: Đại hội thống nhất thông qua Biên bản của Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2021 được đọc trước Đại hội với tỷ lệ là **100%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

IV. Bế mạc Đại hội.

- Ông Lê Ngọc Tú – Chủ tọa thực hiện tuyên bố bế khai mạc Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2021.

**TM. BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI
TRƯỞNG BAN**



Phan Phương Thảo

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH ĐẠI HỘI
CHỦ TỌA**



Lê Ngọc Tú

